TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 28/2019/HNGĐ - ST
Ngày: 27/5/2019
V/v tranh chấp Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH HẬU GIANG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Tiến Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Đại Thắng

2. Ông Châu Văn Bằng

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Vủ Thị Diễm My – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang

Ngày 27 tháng 05 năm 2019 tại Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 104/2019/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 04 năm 2019, về tranh chấp "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2019/QĐXXST - HNGĐ ngày 08 tháng 05 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Vĩnh T, sinh năm: 1988; ĐKTT: ấp T, xã Đ, huyện C, tỉnh H. (Có mặt)

Bị đơn: Chị Dư Thị M, sinh năm: 1990; Địa chỉ: ấp T, xã Đ, huyện C, tỉnh H. (Vắng mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Bùi Thị P (mẹ anh T), sinh năm: 1968; Địa chỉ: ấp T, xã Đ, huyện C, tỉnh H. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 15/02/2019 các lời khai có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn anh Nguyễn Vĩnh T trình bày:

Anh và chị Dư Thị M làm lễ cưới và chung sống với nhau năm 2012, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 8/2018 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng không tin yêu

nhau trong mối quan hệ tình cảm vợ chồng. Từ đó dẫn đến mất hạnh phúc gia đình, anh T và chị M chính thức ly thân từ tháng 12/2018 đến nay.

Về con chung: có một con chung tên Nguyễn Dư Thiên K, sinh ngày 04/04/2013, hiện tại anh T đang nuôi con.

Về tài sản chung: Không có

Về nợ chung: Nợ bà Bùi Thị P (mẹ anh T) 6.000.000 đồng và 02 chỉ vàng 24K.

Nay anh T yêu cầu ly hôn với chị M; Về con chung: anh T yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Dư Thiên K đến khi trưởng thành, không yêu cầu chị M cấp dưỡng nuôi con; Về tài sản chung: không có, không yêu cầu giải quyết; Về nợ chung: Yêu cầu chia ½ trả nợ.

Quá trình giải quyết vụ án chị Dư Thị M trình bày:

Về quan hệ hôn nhân, con chung, nợ chung anh T trình bày là đúng. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn do anh T không lo làm ăn, hay có những lời lẽ xúc phạm chị M và còn đánh chị M nhiều lần. Vợ chồng chính thức ly thân tháng 01/2019 cho đến nay do chị M bỏ đi làm ăn xa.

Nay anh T yêu cầu ly hôn chị M còn thương chồng nên không muốn ly hôn và muốn vợ chồng đoàn tụ để cùng lo cho con; Về con chung: nếu anh T nuôi con là Nguyễn Dư Thiên K, sinh ngày 04/04/2013 thì chị M yêu cầu được thăm con; Về tài sản chung: Không có; Về nợ chung: để gia đình tự giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án và tại tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Bùi Thị P trình bày:

Bà P có cho vợ chồng anh T – chị M vay số tiền 6.000.000 đồng và 02 chỉ vàng 24K. Nay anh T và chị M ly hôn bà P không yêu cầu Tòa án giải quyết đối với số nợ trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Vĩnh T và chị Dư Thị M kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn năm 2012 nên đây là hôn nhân hợp pháp. Anh chị sống hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng không thật sự tin yêu nhau nên thường xuyên xảy ra cự cải, từ đó làm mất hạnh phúc gia đình, dẫn đến việc vợ chồng chính thức ly thân nhau từ tháng 01/2019 đến nay và vợ chồng không còn quan tâm nhau. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa anh T vẫn kiên quyết ly hôn, chị M không có biện pháp nào để vợ chồng đoàn tụ. Từ đó cho thấy mâu thuẫn của vợ chồng đã thực sự trầm trọng, đời

sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh T là phù hợp.

[2] Về con chung: cháu Nguyễn Dư Thiên K, sinh ngày: 04/04/2013, anh T yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng, không yêu cầu chị M cấp dưỡng nuôi con, chị M không tranh chấp nuôi con với anh T nhưng có yêu cầu được quyền thăm con. Hội đồng xét xử thấy rằng từ khi anh T và chị M ly thân đến nay anh T nuôi con chu đáo, do đó nhằm ổn định môi trường sống và tạo điều kiện phát triển về mọi mặt cho cháu K, nên Hội đồng xét xử chấp nhận, để anh T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Dư Thiên K, sinh ngày: 04/04/2013 đến lúc trưởng thành (tròn 18 tuổi), chị M chưa phải cấp dưỡng nuôi con. Dành quyền thăm và chăm sóc con chung cho chị M, không ai có quyền cản trở.

[3] Về tài sản chung: Đương sự khai không có, nên không đề cập giải quyết

Về nợ chung: Các đương sự không ai yêu cầu, nên không xem xét giải quyết

[4] Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 53, 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình; Các Điều 35, 39, 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Vĩnh T và chị Dư Thị M được ly hôn.

Về con chung: Anh Nguyễn Vĩnh T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Dư Thiên K, sinh ngày: 04/04/2013 đến lúc trưởng thành (tròn 18 tuổi), chị Dư Thị M chưa phải cấp dưỡng nuôi con. Dành quyền thăm nom và chăm sóc con chung cho chị M, không ai có quyền cản trở.

Về tài sản chung: Đương sự khai không có, nên không đề cập giải quyết

Về nợ chung: Các đương sự không ai yêu cầu, nên không xem xét giải quyết

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Nguyễn Vĩnh T phải nộp 300.000 đồng, nhưng được khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí thể hiện tại biên lai số 0018128 ngày 16/04/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang, anh T đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình.

Nguyên đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND h. Châu Thành;
- THA h. Châu Thành;
- UBND xã Đông Phước A;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Phạm Tiến Dũng